TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/ DS-ST
Ngày 16 tháng 10 năm 2019
V/v: "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài H đồng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô; Ông Dương Minh Thiết

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Cường - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang

Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạng Giang: ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 42/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2019 về việc "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài H đồng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2019/QĐST-DS-ST ngày 12/9/2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 119/2019/QĐST-DS ngày 10/10/2019 giữa:

+ **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn G, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

+ Bị đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989 (có đơn xin vắng mặt) .

Địa chỉ: Thôn G, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1955 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn G, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm: 1933 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

+ Người làm chứng: ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1946 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện sửa đổi bổ sung, bản tự khai và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và ông Nguyễn Văn N là anh

em ruột, nhưng có mâu thuẫn, bất hòa từ trước. Ngày 17/11/2016, lợi dụng chị đi làm, gia đình không có ai ở nhà, ông N đã sai con trai Nguyễn Văn H sang chặt cành xoài trong vườn của gia đình chị. Sau đó, anh H đã sang và chặt 1/2 cây xoài với tổng số 17 cành. Việc anh H chặt cành, không được sự đồng ý của chị là hành vi vi phạm pháp luật, đã gây thiệt hại về tài sản. Sau khi anh H hủy hoại tài sản, chị đã làm đơn yêu cầu công an xã XH, công an huyện Lạng Giang xử lý hành vi của ông Nguyễn Văn N, anh Nguyễn Văn H. Tuy nhiên, sau đó cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lạng Giang đã có quyết định không khởi tố vụ án nên chị khởi kiện đến Tòa án yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản. Do bị chặt phá, nên cây bị chặt mất 17 cành to, nhỏ và năm 2017, 2018 cây không thể ra quả, gây thiệt hại về kinh tế cho gia đình chị. Do anh H là người chặt cành, ông N là người sai khiến anh H chặt cành xoài nên cùng phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản gồm: bồi thường về phần cành của cây xoài bị chặt trị giá 10.000.000 đồng; bồi thường giá trị sản lượng quả xoài bị mất trong hai năm 2017, 2018 mỗi năm bằng 2.000.000 đồng, tổng cộng là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Việc xác định giá trị cây bị thiệt hại cũng như sản lượng quả bị mất là do chị ước tính, không có tài liệu, chứng cứ để cung cấp cho Tòa án. Chị yêu cầu Tòa án ra quyết định định giá, thẩm định để xác định giá trị thiệt hại.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H hiện cư trú tại Thôn G, xã XH, huyện LG, tỉnh Bắc Giang đã được Tòa án tống đạt H lệ các văn bản tố tụng, nhưng không đến Tòa án làm việc, không có bản tự khai gửi Tòa án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn N trình bày: Ông và anh Nguyễn Văn H có quan hệ bố con, chị Nguyễn Thị T và ông có quan hệ anh, em ruột. Thửa đất cùng cây xoài trên đất mà chị T quản lý, sử dụng là tài sản của ông Nguyễn Văn Th - bố đẻ của ông và chị T, giáp với đất nhà ông. Cuối năm 2016, ông có sửa chữa nhà, dọi lại mái ngói ngôi nhà đang ở. Khi sửa, ông thấy có cành xoài chĩa sang mái nhà ông, va quệt vào mái ngói làm vỡ, hỏng ngói, làm dột mái nhà, vì vậy ông đã chặt một cành xoài chĩa sang nhà ông, do khi chặt được một nửa cành ông thấy mệt nên có bảo con trai là H treo lên chặt nốt hộ ông phần còn lại. Khi ông và H chặt cành, chị T không có nhà, nhưng trước đó thấy cành xoài chĩa vào nhà ông, ông đã nói với ông Th và chị T chặt cành xoài đi nhưng chị T không chặt, ông Th thì nói vướng đến đâu thì chặt đến đấy. Nay chị T khởi kiện yêu cầu ông và anh H bồi thường số tiền thiệt hại về tài sản là 14.000.000 đồng ông không nhất trí vì lý do ông chỉ chặt cành xoài chĩa vào mái ngói nhà ông và cây xoài này do bố ông trồng, đất của bố ông, không phải của chị T nên ông không đồng ý bồi thường. Việc chặt cành xoài là do ông làm anh H không liên quan.

Ông Nguyễn Văn Th trình bày: Ông là bố đẻ của ông Nguyễn Văn N và chị Nguyễn Thị T. Thửa đất của chị T và ông N đang ở trước đây là của vợ chồng ông, sau đó ông đã chia cho ông N một phần, phần đất còn lại, sau khi chị T ly hôn chồng, ông đã cho chị T để mẹ con chị có nơi ở. Toàn bộ thửa đất chị T đang quản lý, sử dụng và cây lâm L ông đã trồng như cây xoài, cây mít, cây bồ kết, bụi tre ông đã cho chị T. Tuy nhiên, do vướng mắc thủ tục nên chị T chưa được cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất đối với thửa đất ông đã cho. Nay cây xoài là của chị T, ông không còn quyền gì đối với tài sản đã cho chị. Việc chị T khởi kiện ông N, ông đã khuyên bảo nhưng không được. Ông xin Tòa án cho vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

Ông Nguyễn Văn L trình bày: Ông và chị Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn N có quan hệ họ hàng xa, từ trước đến nay không có mâu thuẫn gì. Khoảng cuối năm 2016 (ông không nhớ ngày tháng), ông N nhờ ông đến nhà lợp lại mái ngói ngôi nhà đang ở, ông đồng ý. Khi ông làm thì có ông N, anh H phụ giúp. Trong quá trình lợp mái ngói, ông thấy có một cành xoài nhà chị T chĩa sang mái ngói nhà ông N, tuy cành không sát vào mái ngói nhưng nếu cành có quả thì sẽ rụng trực tiếp thẳng xuống ngói, sẽ khiến ngói bị vỡ. Ông N đã sang nhà chị T thì chị T không có nhà, có một người đàn ông ở trong nhà chị T có nói "nếu cành chĩa sang nhà ông N ảnh hưởng đến mái ngói thì ông có quyền chặt". Ông N đã trèo lên chặt một cành xoài to trên có nhiều cành nhỏ chĩa sang nhà ông N. Anh H không chặt nhưng có giúp ông N đỡ cành không bị rơi xuống mái và vắt cành xuống đất. Ông cam kết trình bày đúng sự thật ông biết.

Tại kết quả định giá tài sản ngày 26/8/2019, Hội đồng định giá đã xác định: Các cành xoài bị chặt là một bộ phận của cây xoài, sau khi bị chặt cây xoài vẫn tiếp tục phát triển bình thường, mặt khác cây xoài nhà chị T trồng theo hình thức quảng canh nên không có cơ sở xác định thiệt hại về năng suất, sản lượng quả xoài bị mất cũng như không có cơ sở xác định thiệt hại phần cành xoài bị chặt. Do đó, Hội đồng định giá xác định không định giá được với những cành xoài bị chặt và sản lượng, năng suất quả xoài trong hai năm 2017, 2018.

Tại phiên tòa ngày 10/10/2019 và ngày 16/10/2019 các đương sự đều vắng mặt. Chị T có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Nguyễn Văn H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, tại đơn xin vắng mặt anh không nhất trí yêu cầu khởi kiện của T. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Th, ông N vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tại phiên tòa đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo thực hiện nghiêm túc, không có vi phạm, đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh H không thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Thông, ông N đã thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, HĐXX căn cứ quy định tại điều 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vụ án là đúng.

Về nội dung: Trên cơ sở lơi khai, tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như lời khai của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vu liên quan tại cơ quan điều tra, có cơ sở xác định anh Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn N đã chặt một số cành xoài của nhà chị Nguyễn Thị T khi chưa thông báo cho chị T biết. Tuy nhiên qua kết

quả định giá tài sản đã xác định phần tài sản chị T khai bị thiệt hại không có căn cứ xác định được giá trị, chị T cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh phần giá trị thiệt hại nên đề nghị HĐXX xem xét không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T. Buộc chị T phải chịu chi phí thẩm định, định giá và án phí do yêu cầu không được chấp nhận. Về quyền kháng cáo, các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa sau khi tiến hành nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn không đến Tòa án làm việc, không trình bày lời khai. Do nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do nên HĐXX căn cứ điều 227, điều 228; điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án.

[2].Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài H đồng, cụ thể là bồi thường thiệt hại về tài sản, các đương sự cư trú tại huyện Lạng Giang, nên căn cứ khoản 6 Điều 26; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang.

[3] Về quyền khởi kiện, thời hiệu khởi kiện: Lời khai của chị Nguyễn Thị T, ông Nguyễn Văn Th đều xác định phần thửa đất chị Nguyễn Thị T hiện quản lý, sử dụng và cây xoài trồng trên đất trước đây là của ông Nguyễn Văn Th, từ năm 1990 ông Th đã cho chị T quyền sử dụng thửa đất, cho tài sản, cây trồng trên đất. Do đó, HĐXX xác định phần tài sản liên quan đến tranh chấp, thuộc quyền sở hữu, sử dụng của chị Nguyễn Thị T. Sự việc cây xoài của chị T bị chặt xảy ra ngày 17/11/2016, đến ngày 30/11/2018, cơ quan cảnh sát điều tra có quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 05 ngày 30/11/2018. Ngày 12/12/2018 chị T có đơn khởi kiện nộp tòa án. Căn cứ điều 588 Bộ luật dân sự năm 2015, xác định thời hiệu khởi kiện đảm bảo đúng quy định.

[4].Về nội dung tranh chấp:

Lời khai của chị Nguyễn Thị T xác định ngày 17/11/2016, ông Nguyễn Văn N và anh Nguyễn Văn H đã có hành vi chặt 1/2 cây xoài với tổng số 17 cành xoài của gia đình chị khiến cho cây bị thiệt hại trực tiếp và bị thiệt hại không ra quả trong hai vụ năm 2017, năm 2018. Yêu cầu anh H và ông N cùng có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về số cành bị chặt trị giá bằng 10.000.000 đồng và thiệt hại về quả trong hai năm trị giá bằng 4.000.000 đồng, tổng cộng 14.000.000 (mười bốn triệu) đồng.

Lời khai của ông Nguyễn Văn N chỉ thừa nhận ông có chặt một cành xoài nhà chị T do cành xoài trên chĩa sang mái ngói nhà ông, anh H con trai ông chỉ phụ giúp,

không trực tiếp chặt cành. Lời khai của ông Nguyễn Văn L cũng xác định ông N là người chặt một cành xoài to và anh H có phụ giúp cùng ông N chặt cành. Đối với anh H không đến Tòa án làm việc, nhưng trong bản tường trình ngày 25/4/2017, biên bản ghi lời khai ngày 7/4/2017, ngày 25/4/2017 của anh Nguyễn Văn H tại cơ quan cảnh sát điều tra, anh H đã thừa nhận anh đã chặt một cành xoài của gia đình chị T chĩa sang mái ngói nhà anh theo yêu cầu của ông N.

Kết quả kiểm tra, xác định hiện trường của cơ quan cảnh sát điều tra ngày 05/9/2018, xác định vị trí cây xoài cách với bờ tường nhà ông Nguyễn Văn N 4,10m, cây có đường kính gốc 40cm, cao hơn 10m. Trên cây, có tổng số 07 dấu vết cành xoài bị chặt đứt lìa khỏi thân cây, trong đó có 01 cành lớn nhất tại nơi bị chặt cách mặt đất 7,8m và có đường kính 18 cm, có 02 cành tại nơi bị chặt có đường kính mỗi cành 10cm, có 03 cành tại nơi bị chặt có đường kính mỗi cành 7 cm, có 01 cành tại nơi bị chặt có đường kính 06cm. Theo kết quả xem xét thẩm định tại chỗ ngày 26/8/2019 của Tòa án cho thấy trên cây xoài còn lại dấu vết một số cành bị chặt, trong vườn chỉ còn lại một số đoạn cành cây thực tế đều đã bị mục.

Từ lời khai trên của các đương sự cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được, có cơ sở xác định anh Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Văn N đã chặt một cành xoài có đường kính 18cm và 06 cành xoài nhỏ hơn có đường kính từ 06cm đến 10 cm của nhà chị Nguyễn Thị T.

Xét hành vi, lỗi của ông Nguyễn Văn N, anh Nguyễn Văn H thấy:

Theo quy định tại khoản 2 điều 175 Bộ luật dân sự quy định: " *Người sử dụng đất được sử dụng không gian và lòng đất theo chiều thẳng đứng từ ranh giới của thửa đất phù H với quy định của pháp luật và không được làm ảnh hưởng đến việc sử dụng đất của người khác. Người sử dụng đất chỉ được trồng cây và làm các việc khác trong khuôn viên đất thuộc quyền sử dụng của mình và theo ranh giới đã được xác định; nếu rễ cây, cành cây vượt quá ranh giới thì phải xén rễ, cắt, tỉa cành phần vượt quá, trừ trường H có thỏa thuận khác."*

Tại khoản 1 điều 177 Bộ luật sự cũng quy định: "*Trường H cây cối, công trình xây dựng có nguy cơ sập đổ xuống bất động sản liền kề và xung quanh thì chủ sở hữu tài sản thực hiện ngay các biện pháp khắc phục, chặt cây, sửa chữa hoặc dỡ bỏ công trình xây dựng đó theo yêu cầu của chủ sở hữu bất động sản liền kề và xung quanh hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; nếu không tự nguyện thực hiện thì chủ sở hữu bất động sản liền kề và xung quanh có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho chặt cây, phá dỡ. Chi phí chặt cây, phá dỡ do chủ sở hữu cây cối, công trình xây dựng chịu"*.

Như vậy, trong trường H ông N, anh H xác định cây xoài nhà chị T có cành cây chĩa sang mái ngói nhà mình, gây nguy hiểm hoặc có khả năng gây thiệt hại về tài sản của gia đình thì ông N phải báo cho chị T, yêu cầu chị T chặt cành đi, nếu chị T không thực hiện thì ông N, anh H có quyền yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền là chính quyền địa phương nơi cư trú xem xét cho chặt cây, chặt cành. Tuy nhiên, khi thấy cành xoài nhà chị T chĩa sang mái ngói nhà mình, anh H, ông N không báo

chính quyền đã tự ý chặt cành cây là không đúng theo quy định của pháp luật. Hành vi của ông N và anh H được xác định có lỗi.

Về phần thiệt hại, chị T và ông N, anh H không thống thất thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường thiệt hại. Chị T xác định giá trị tài sản thiệt hại cành xoài bị chặt bằng 10.000.000 đồng, giá trị sản lượng quả bị mất không thu hoạch được trong năm 2017, 2018, mỗi năm bằng 2.000.000 đồng, song chị T không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Chị T đã yêu cầu định giá tài sản để xác định giá trị thiệt hại. Tại kết quả định giá tài sản ngày 26/8/2019, Hội đồng định giá đã xác định "Các cành xoài bị chặt là một bộ phận của cây xoài, sau khi bị chặt cây xoài vẫn tiếp tục phát triển bình thường, mặt khác cây xoài nhà chị T trồng theo hình thức quảng canh nên không có cơ sở xác định thiệt hại về năng suất, sản lượng quả xoài bị mất cũng như không có cơ sở xác định thiệt hại phần cành xoài bị chặt. Hội đồng định giá quyết định không định giá được về cành xoài bị chặt và sản lượng, năng suất quả xoài trong hai năm 2017, 2018".

Với kết quả định giá trên, HĐXX xác định ông Nguyễn Văn N, anh Nguyễn Văn H có chặt một số cành xoài nhà chị T, không thông báo cho chị T hoặc chính quyền địa phương trước khi chặt là có lỗi, nhưng do không xác định được giá trị thiệt hại tài sản về cành, sản lượng quả, chị T cũng không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh, nên HĐXX xét yêu cầu của chị T không có căn cứ, không chấp nhận.

Chị T phải chịu toàn bộ chi phí thẩm định, chị phí định giá tài sản là 2.200.000 đồng và phải chịu án phí đối với yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận quy định tại khoản 1, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 6 Điều 26; Điều 35 và Điều 39; khoản 1 Điều 147; Điều 157; Điều 184; Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Các điều 175; 177; 584; 585; 588; 589 của Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Xử: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc bồi thường thiệt hại về tài sản của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T.

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 2.200.000 (hai triệu hai trăm nghìn đồng) tiền chi phí định giá, thẩm định tài sản. Xác nhận chị T đã nộp đủ.

Chị Nguyễn Thị T phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm bằng 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 350.000 đồng tại biên lai thu số AA/2018/0006995 ngày 12/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang. Chị T còn phải nộp tiếp 350.000 đồng án phí.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường H bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 - Luật thi hành án dân sự .

Nơi nhận:
-VKSND H Lạng Giang;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THA dân sự H. Lạng Giang;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hằng